

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 34/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 27-7-2020
V/v ly hôn; tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;

- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm- Thư ký Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 459/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/7/2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê H, sinh năm: 1988; đăng ký thường trú: Tổ 8A, ấp G, xã A, thị xã C, tỉnh Bình Dương– vắng mặt;

- Bị đơn: Ông Lương T, sinh năm: 1987; đăng ký thường trú: Tổ 8A, ấp G, xã A, thị xã C, tỉnh Bình Dương–vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và biên bản lấy lời khai ngày 17/6/2020 nguyên đơn bà Lê H trình bày:

Bà H và ông T chung sống với nhau từ năm 2012, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 23/7/2012, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng về sau phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, ông T thường xuyên xúc phạm tới danh dự, nhân phẩm của bà H. Bà H và ông T đã ly thân từ tháng 5/2020 cho

đến nay, không ai quan tâm tới cuộc sống của ai. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà H yêu cầu ly hôn với ông T.

Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung tên Lương L, sinh ngày 22/11/2013. Bà H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lương L và không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại Biên bản lấy lời khai 23/6/2020, ông T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông T thống nhất với lời trình bày của bà H quan hệ hôn nhân, ông T và bà H sống chung với nhau từ năm 2012, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V tỉnh Đồng Tháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 79/2012, quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 23/7/2012, hôn nhân tự nguyện. Ông T và bà H thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm. Hiện tại vợ chồng đã ly thân, ông Thanh đã hàn gắn tình cảm gia đình nhưng không có kết quả. Nay ông không đồng ý ly hôn với bà H do ông còn tình cảm với bà H.

Về con chung: Ông T và bà H có 01 con chung tên Lương L, sinh ngày 22/11/2013. Ông T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, ông T không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Tại phiên tòa: Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C có ý kiến:

- Về tố tụng: Việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ là đúng theo quy định; nguyên đơn và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; bị đơn không thực hiện nghĩa vụ phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

- Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Lê H, bị đơn ông Lương T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

Bà H và ông T tự nguyện chung sống với nhau, có tổ chức cưới hỏi và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Đồng Tháp. Hôn nhân giữa bà H và ông T là hợp pháp theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về mâu thuẫn vợ chồng: Theo bà H và ông T trình bày, quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, hiện không ai quan tâm đến cuộc sống của người còn lại. Điều này cũng cho thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà H, ông T đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên có cơ sở chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông T.

Quá trình chung sống, H và ông T có 01 con chung là: Lương L, sinh ngày 22/11/2013. Khi ly hôn, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, ông T không đồng ý giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Xét thấy, từ nhỏ cháu Lương L đã sống chung với mẹ, môi trường sống, sinh hoạt, học tập đã ổn định. Hiện tại bà H đang có công việc và nguồn thu nhập đủ điều kiện nuôi dưỡng con chung. Do đó yêu cầu của bà H về quyền nuôi con là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên có cơ sở chấp nhận. Ông T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà H và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông T trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này. Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự không tranh chấp nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự không tranh chấp nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[3] Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4] Về án phí sơ thẩm: Bà H yêu cầu ly hôn với ông T, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình không có giá ngạch. Theo khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà H phải chịu án phí là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê H với bị đơn ông Lương T về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê H và ông Lương T được ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Lê H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Lương L, sinh ngày 22/11/2013.

Ông Lương T không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lương T có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Bà Lê H và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Thanh trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Bà Lê H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm án phí số AA/2016/0042549 ngày 06/2/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn bà Lê H, bị đơn ông T vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- Các đương sự;
- UBND xã A, huyện V, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: HSVA;VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Xuân

